

Số : / PC3I-TC  
V/v công bố thông tin theo quy định

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 (PC3-INVEST)
  - Mã chứng khoán: PIC
  - Địa chỉ trụ sở chính: 78A Duy Tân - Q. Hải Châu - TP Đà Nẵng
  - Địa chỉ liên lạc: 182 Hoàng Diệu - Q. Hải Châu - TP Đà Nẵng
  - Điện thoại: 0236.2210027-0236.2212542 Fax: 0236.2221000
  - Email: [cbtt\\_pc3i@pc3invest.vn](mailto:cbtt_pc3i@pc3invest.vn)
2. Nội dung thông tin công bố: giải trình chậm công bố thông tin về kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính năm 2019, chi tiết tại văn bản số 215/PC3I-TC ngày 27/02/2020 kèm theo.
3. Thông tin này đã được công bố trên trang điện tử của Công ty vào ngày 27/02/2020 tại website: <http://pc3invest.cpc.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT,TC.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Số : 215 / PC3I-TC  
V/v: giải trình chậm CBTT 24h

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 02 năm 2020

Kính gửi :

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Vào ngày 31/07/2019, Công ty CP đầu tư Điện lực 3 (mã chứng khoán: PIC, sàn HNX) đã công bố Báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2019 trên hệ thống của CIMS, IDS (báo cáo này được công bố trong vòng 24h kể từ khi đơn vị kiểm toán phát hành), trong đó có nội dung kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính năm 2018. Tuy nhiên, theo thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 6/10/2015 về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán thì thông tin về kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính cần được công bố trong vòng 24h. Nay, PIC kính đề nghị Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) cho phép PIC công bố thông tin kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính năm 2019 như nội dung dưới đây. Nội dung công bố lần này không thay đổi so Báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2019 đã được PIC lần trước (ngày 31/07/2019):

**Bảng cân đối kế toán (Trích)**

| CHỈ TIÊU                                     | Mã số | Số liệu tại ngày              | Số liệu tại ngày                       | Chênh lệch      | Ghi chú |
|--|-------|-------------------------------|--|-----------------|---------|
|  |       | 01/01/2019<br>(trình bày lại) | 01/01/2019<br>(đã trình bày trước đây) |                 |         |
| 1. Tài sản cố định hữu hình                  | 221   | 521.790.248.829               | 523.953.046.070                        | (2.162.797.241) | ✓ (1)   |
| Nguyên giá                                   | 222   | 651.770.006.786               | 651.770.006.786                        | -               |         |
| Giá trị hao mòn lũy kế                       | 223   | (129.979.757.957)             | (127.816.960.716)                      | (2.162.797.241) | ✓       |
| 2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối         | 421   | 35.297.239.310                | 37.460.036.551                         | (2.162.797.241) | ✓ (3)   |
| LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước | 421a  | 8.575.585.718                 | 8.575.585.718                          | -               |         |
| LNST chưa phân phối kỳ này                   | 421b  | 26.721.653.592                | 28.884.450.833                         | (2.162.797.241) |         |

**Báo cáo kết quả kinh doanh (Trích)**

| CHỈ TIÊU                             | Mã số | Số liệu                     | Số liệu                              | Chênh lệch      | Ghi chú |
|--------------------------------------|-------|-----------------------------|--------------------------------------|-----------------|---------|
|                                      |       | năm 2018<br>(trình bày lại) | năm 2018<br>(đã trình bày trước đây) |                 |         |
| 1. Giá vốn hàng bán                  | 11    | 49.038.622.792              | 46.875.825.551                       | 2.162.797.241   | ✓ (1)   |
| 2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 50    | 28.655.747.963              | 30.818.545.204                       | (2.162.797.241) | ✓ (2)   |
| 3. Lợi nhuận sau thuế TNDN           | 60    | 26.721.653.592              | 28.884.450.833                       | (2.162.797.241) | ✓ (3)   |

**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (Trích)**

| CHỈ TIÊU                  | Mã số | Số liệu                     | Số liệu                              | Chênh lệch    | Ghi chú |
|---------------------------|-------|-----------------------------|--------------------------------------|---------------|---------|
|                           |       | năm 2018<br>(trình bày lại) | năm 2018<br>(đã trình bày trước đây) |               |         |
| 1. Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT | ✓ 02  | 26.330.062.487              | 24.167.265.246                       | 2.162.797.241 | ✓ (1)   |

- (1) Khoản mục “Giá trị hao mòn lũy kế” trên Bảng cân đối kế toán tăng lên 2.162.797.241 đồng, khoản mục “Tài sản cố định hữu hình” trên Bảng cân đối kế toán giảm xuống 2.162.797.241 đồng, đồng thời khoản mục “Giá vốn hàng bán” trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và khoản mục “Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT” trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tăng cùng một giá trị tương ứng là 2.162.797.241 đồng.
- (2) Từ các điều chỉnh (1) ở trên dẫn đến khoản mục “Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế” trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 giảm xuống 2.162.797.241 đồng.
- (3) Từ các điều chỉnh (1), (2) ở trên dẫn đến khoản mục “Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp” trên Báo cáo kết quả kinh doanh và khoản mục “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này” trên Bảng cân đối kế toán giảm xuống 2.162.797.241 đồng.

Do hiểu chưa đúng quy định về công bố thông tin kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính, nên PIC đã sơ suất trong việc công bố thông tin kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính năm 2019 như đã nêu trên, PIC rất mong nhận được sự thông cảm và chấp thuận của UBCKNN, HNX.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT,TC.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Lương Minh**